

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 16/2020/TLST-KDTM ngày 17 tháng 02 năm 2020,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng QV, địa chỉ trụ sở chính: Phường B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng QV: Bà Trần Thị Thanh Ng, Cán bộ Ngân hàng QV (Văn bản ủy quyền số 3.0141.17 ngày 16/01/2017 và số 30873.19 ngày 05/12/2019).

Bị đơn: Ông Doãn Văn L, sinh năm 1968 và bà Bùi Thị N, sinh năm 1972; địa chỉ: Thôn 5, xã H, huyện T, thành phố Hải Phòng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Doãn Văn N1, sinh năm 1940 và bà Đoàn Thị L, sinh năm 1945; địa chỉ: Thôn 5, xã H, huyện T, thành phố Hải Phòng.

Đại diện theo ủy quyền của ông Doãn Văn L, ông Doãn Văn N1 và bà Đoàn Thị L: Bà Bùi Thị N, sinh năm 1972; địa chỉ: Thôn 5, xã H, huyện T, thành phố Hải Phòng (theo giấy ủy quyền ngày 14/5/2020).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1- Ông Doãn Văn L và bà Bùi Thị N có nghĩa vụ trả toàn bộ số tiền nợ gốc và nợ lãi cho Ngân hàng QV tạm tính đến ngày 14/5/2020 là 2.658.220.470 đồng (trong đó: Nợ gốc 920.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn 17.050.000 đồng, nợ lãi quá hạn 1.721.170.470 đồng); kể từ ngày 15/5/2020, ông Doãn Văn L và bà Bùi Thị N còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán,

theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng 126/HĐTD1-VIB32/12 ngày 16/4/2012 và Khế ước nhận nợ số 126.02/KU'NN1-VIB32/12 ngày 01/11/2012 được ký giữa bên cho vay là Ngân hàng QV với bên vay là ông Doãn Văn L và bà Bùi Thị N cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của ngân hàng thì lãi suất mà bên vay phải tiếp tục thanh toán cho ngân hàng theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của ngân hàng.

Phương án trả nợ: Từ tháng 5 năm 2020 đến tháng 9 năm 2020, vào ngày 30 hàng tháng của mỗi tháng, ông Doãn Văn L và bà Bùi Thị N trả Ngân hàng QV tối thiểu số tiền 5.000.000 đồng/tháng vào nợ gốc. Chậm nhất đến ngày 31/10/2020, ông Doãn Văn L và bà Bùi Thị N sẽ trả hết số nợ gốc và nợ lãi còn lại tính đến ngày 31/10/2020 cho Ngân hàng QV.

2- Trường hợp ông Doãn Văn L và bà Bùi Thị N vi phạm bất kỳ nghĩa vụ trả nợ nào theo phương án trả nợ nêu trên thì Ngân hàng QV có quyền đề nghị cơ quan thi hành án dân sự tiến hành xử lý tài sản bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất ngày 17/4/2012 được ký giữa bên thế chấp là ông Doãn Văn N1 và bà Đoàn Thị L với bên nhận thế chấp là Ngân hàng QV, tài sản thế chấp là:

Quyền sử dụng 636 m² đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại Xóm 5, xã H, huyện T, thành phố Hải Phòng, số tờ bản đồ 02, số thửa 162, chủ sử dụng là hộ ông Doãn Văn N1, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số T 960941 ngày 12/8/2002 của Ủy ban nhân dân huyện T, thành phố Hải Phòng, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00070 QSDĐ/HP-TN-HT.

Nếu việc xử lý tài sản bảo đảm mà chưa đủ tiền trả hết nợ cho Ngân hàng QV thì ông Doãn Văn L và bà Bùi Thị N vẫn phải có nghĩa vụ trả hết số tiền nợ còn lại cho ngân hàng theo Hợp đồng tín dụng 126/HĐTD1-VIB32/12 ngày 16/4/2012 và Khế ước nhận nợ số 126.02/KU'NN1-VIB32/12 ngày 01/11/2012 được ký giữa bên cho vay là Ngân hàng QV với bên vay là ông Doãn Văn L và bà Bùi Thị N.

3- Ông Doãn Văn L và bà Bùi Thị N có nghĩa vụ nộp 42.582.000 đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Trả lại Ngân hàng QV số tiền 41.560.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp (theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003496 ngày 17 tháng 02 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND TP. Hải Phòng;
- VKSND H. Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS H. Thủy Nguyên;
- Đương sự;
- Lưu: VT, Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quốc Phương